

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 7 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp khí y tế tại Việt Nam

Bệnh viện Chợ Rẫy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn Đơn vị cung cấp cho gói thầu “Cung cấp khí y tế sử dụng tại Bệnh viện Chợ Rẫy” thuộc Dự toán mua sắm “Hàng hóa, sửa chữa, dịch vụ năm 2023” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Chợ Rẫy, 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp.HCM
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Bà Nguyễn Lê Thanh Trúc – Phó Trưởng phòng Quản trị
Số điện thoại: (028) 3855.4137 / 3855.4138 (Ex: 1119)
0979 920 138
Email: phongquantri.bvcr@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện tại địa chỉ: Phòng Quản trị - Bệnh viện Chợ Rẫy - 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (Bản cứng có đóng dấu)
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:
Từ 08h ngày 20 tháng 7 năm 2023 đến trước 17h ngày 31 tháng 7 năm 2023
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:
Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 31 tháng 07 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục hàng hóa

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu (12 tháng)
1	Oxy lỏng	- Công thức hóa học: O ₂ ; - Hàm lượng oxy: ≥ 99,50% - Không mùi, không vị. - Trạng thái vật lý: chất lỏng;	Kg	3.600.000
2	Oxy khí	- Công thức hóa học: O ₂ ;	Bình	45.600

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu (12 tháng)
	(0,5m ³ /bình)	- Hàm lượng oxy: $\geq 99,50\%$ - Không mùi, không vị. - Trạng thái vật lý: chất khí; - Khối lượng oxy khí : 0,5m ³ /bình		
3	Oxy khí (6m ³ /bình)	- Công thức hóa học: O ₂ ; - Hàm lượng oxy: $\geq 99,50\%$ - Không mùi, không vị. - Trạng thái vật lý: chất khí; - Khối lượng oxy khí: 6m ³ /bình	Bình	1.740
4	CO ₂ (4kg/bình)	- Công thức hóa học: CO ₂ ; - Hàm lượng CO ₂ : $\geq 99,90\%$ - Không mùi, không vị. - Trạng thái vật lý: chất khí; - Khối lượng CO ₂ khí: 4kg/bình	Bình	2.142
5	CO ₂ (25kg/bình)	- Công thức hóa học: CO ₂ ; - Hàm lượng CO ₂ : $\geq 99,90\%$ - Không mùi, không vị. - Trạng thái vật lý: chất khí; - Khối lượng CO ₂ khí: 25kg/bình	Bình	60
6	Nitơ khí (6m ³ /bình)	- Công thức hóa học: N ₂ ; - Hàm lượng nitơ $\geq 99,90\%$ - Không mùi, không vị. - Trạng thái vật lý: chất khí; - Khối lượng nitơ khí: 6m ³ /bình	Bình	12
7	Argon khí (0,5m ³ / bình)	- Công thức hóa học: Ar; - Hàm lượng Argon: $\geq 99,99\%$ - Không mùi, không vị. - Trạng thái vật lý: chất khí; - Khối lượng Argon khí: 0,5m ³ /bình	Bình	24
8	Argon khí (6m ³ /bình)	- Công thức hóa học: Ar; - Hàm lượng Argon: $\geq 99,99\%$ - Không mùi, không vị. - Trạng thái vật lý: chất khí; - Khối lượng Argon khí: 6m ³ /bình	Bình	24

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt:

(Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01 đính kèm)

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

Giao hàng nhiều đợt trong 12 tháng (theo yêu cầu đặt hàng của chủ đầu tư bằng văn bản, fax, email hoặc điện thoại).

(Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01 đính kèm)

Việc thanh toán sẽ được chuyển khoản trong vòng 60 ngày sau khi nhà cung cấp cung cấp đủ chứng từ hợp lệ theo từng đợt.

5. Các thông tin khác.

(Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01 đính kèm)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: QT. tuyez



Nguyễn Tri Thức

Phụ lục 01

BẢNG MÔ TẢ YÊU CẦU KỸ THUẬT CHUNG KHÍ Y TẾ

STT	Tiêu chí	Nội dung và các tiêu chuẩn																								
1	Khả năng vận chuyển hàng hóa	<p>Đơn vị cung cấp phải đáp ứng yêu cầu vận chuyển hàng hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với Oxy lỏng: xe bồn chở khí hóa lỏng phù hợp với việc cung cấp cho các bồn chứa - Đối với bình khí y tế (Oxy khí, CO₂ khí, Nito khí, Argon khí): Phương tiện vận chuyển bình chứa khí - Các phương tiện vận chuyển phải có giấy kiểm định xe, giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy nổ 																								
2	Địa điểm, phương thức và thời gian giao nhận	<p>➤ Địa điểm giao nhận: Tại Trạm Oxy bồn lỏng Bệnh viện Chợ Rẫy, số 201B, Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>➤ Thời gian giao nhận: mỗi ngày (kể cả thứ 7, chủ nhật, lễ, tết), từ khi Đơn vị cung cấp nhận được thông báo đặt hàng của Bệnh viện bằng điện thoại, văn bản, fax.... Trường hợp Bệnh viện có nhu cầu khẩn, Đơn vị cung cấp phải cung cấp trong vòng 04 giờ kể từ khi nhận được thông báo, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Thời gian giao nhận oxy lỏng: xe oxy bồn lỏng có mặt tại Bệnh viện Chợ Rẫy để giao hàng: từ 21 giờ 30 đến 03 giờ 30 sáng hôm sau phải đảm bảo cung cấp nguồn oxy đầy đủ, liên tục và có dự phòng, bổ sung kịp thời theo yêu cầu của Bệnh viện. ▪ Thời gian giao oxy bình: giao bình đầy và nhận bình rỗng từ 08 giờ 00 đến 15 giờ 30 phải đảm bảo cung cấp nguồn oxy đầy đủ, liên tục và có dự phòng, bổ sung kịp thời theo yêu cầu của Bệnh viện. ▪ Nhu cầu sử dụng bình quân: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>TÊN HÀNG HÓA</th> <th>ĐVT</th> <th>CƠ SỐ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Oxy lỏng</td> <td>Kg/ ngày</td> <td>6.000 - 18.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Oxy khí (0,5m³/bình)</td> <td>Bình/ ngày</td> <td>105 – 130</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Oxy khí (6m³/ bình)</td> <td>Bình/ ngày</td> <td>20 – 30</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>CO₂ khí (4kg/bình)</td> <td>Bình/ ngày</td> <td>12 – 15</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>CO₂ khí (25kg/bình)</td> <td>Bình/ tháng</td> <td>01 - 05</td> </tr> </tbody> </table>	STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	CƠ SỐ	1	Oxy lỏng	Kg/ ngày	6.000 - 18.000	2	Oxy khí (0,5m ³ /bình)	Bình/ ngày	105 – 130	3	Oxy khí (6m ³ / bình)	Bình/ ngày	20 – 30	4	CO ₂ khí (4kg/bình)	Bình/ ngày	12 – 15	5	CO ₂ khí (25kg/bình)	Bình/ tháng	01 - 05
STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	CƠ SỐ																							
1	Oxy lỏng	Kg/ ngày	6.000 - 18.000																							
2	Oxy khí (0,5m ³ /bình)	Bình/ ngày	105 – 130																							
3	Oxy khí (6m ³ / bình)	Bình/ ngày	20 – 30																							
4	CO ₂ khí (4kg/bình)	Bình/ ngày	12 – 15																							
5	CO ₂ khí (25kg/bình)	Bình/ tháng	01 - 05																							

STT	Tiêu chí	Nội dung và các tiêu chuẩn			
		6	Nito khí (6m ³ /bình)	Bình/ tháng	01 - 02
		7	Argon khí (6m ³ /bình)	Bình/ tháng	01 - 02
		8	Argon khí (0,5m ³ /bình)	Bình/ tháng	01-03
		<p>➤ Phương thức giao nhận hàng hóa</p>			
		<p>▪ Giao nhận các loại Khí: Oxy, CO₂, Nito, Argon</p>			
		<p>✓ Khi giao bình đầy, nhận bình rỗng hai bên cùng nhau kiểm tra kỹ số lượng; nhãn hàng hóa thể hiện chất lượng sản phẩm, ngày sản xuất, chất lượng bình chứa; ghi nhận từng mã số bình đồng thời làm các thủ tục giao nhận. Lập biên bản ghi nhận tình trạng kỹ thuật bình và van bình hư hỏng (nếu có) làm cơ sở xem xét bồi thường.</p> <p>✓ Trường hợp giao hàng xong nếu Bệnh viện phát hiện bình không đủ áp lực hoặc có vấn đề về kỹ thuật do lỗi của Đơn vị cung cấp thì Bệnh viện phải báo cho Đơn vị cung cấp biết trong vòng 24 giờ, tiến hành lập biên bản có ký xác nhận của hai bên và Đơn vị cung cấp có trách nhiệm đổi lại sản phẩm khác cho Bệnh viện.</p> <p>✓ Sau khi sử dụng xong bình khí y tế (Oxy khí, CO₂ khí, Nito khí, Argon khí) Bệnh viện có trách nhiệm thu gom vỏ bình về một điểm để Đơn vị cung cấp đến nhận.</p>			
		<p>▪ Giao nhận Oxy lỏng</p>			
		<p>✓ Phương thức giao nhận Oxy lỏng được xác định bằng cách cân xe:</p>			
		$\begin{array}{rcccl} \text{Số lượng Oxy} & & \text{Trọng lượng xe} & & \text{Trọng lượng} \\ \text{lỏng được} & & \text{trước khi giao} & & \text{xe sau khi} \\ \text{giao (số thực)} & = & \text{hàng} & - & \text{giao hàng} \\ \text{giao)} & & \text{(có lái xe trên} & & \text{(có lái xe trên} \\ & & \text{xe)} & & \text{xe)} \end{array}$			
		<p>✓ Hai bên thống nhất cân xe tại một trạm cân thứ 3 (trạm cân nằm trên tuyến đường vận chuyển Oxy lỏng từ nhà máy của Đơn vị cung cấp về Bệnh viện) chi phí cân xe do Đơn vị cung cấp chi trả.</p> <p>✓ Sau khi giao hàng, hai bên làm biên bản giao nhận Oxy lỏng, xác định khối lượng Oxy lỏng thực giao làm cơ sở để Đơn vị cung cấp xuất hóa đơn bán hàng.</p>			
3	Cam kết của đơn vị cung cấp	<p>➤ Cho bệnh viện mượn trang thiết bị sử dụng trong thời gian thực hiện gói thầu bao gồm: 02 (hai) trạm oxy lỏng hoạt động độc lập hoặc luân phiên hoặc song song bao gồm các thiết bị và hệ thống sau:</p>			

STT	Tiêu chí	Nội dung và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> ▪ Trạm 1: <ul style="list-style-type: none"> ✓ 03 (ba) bồn chứa oxy lỏng có tổng dung tích ≥ 29.600 lít, dung tích mỗi bồn tối thiểu 9.400 lít (loại bồn đứng và đặt cố định, có thể hoạt động độc lập hoặc luân phiên hoặc song song). Áp suất làm việc lớn nhất: 17 bars ✓ 03 (ba) cụm hóa hơi đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng của bệnh viện, có tổng công suất ≥ 1.800 m³/giờ và tối thiểu 600m³/giờ/cụm. Áp suất làm việc lớn nhất: 40 bars ✓ 03 (ba) bộ điều áp trung tâm đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng của bệnh viện có tổng công suất ≥ 900 m³/giờ và tối thiểu 300m³/giờ/bộ. Áp suất làm việc lớn nhất: 17 bars ▪ Trạm 2: <ul style="list-style-type: none"> ✓ 01 (một) bồn chứa oxy lỏng, dung tích tối thiểu 9.400 lít (loại bồn đứng và đặt cố định, có thể hoạt động độc lập hoặc luân phiên hoặc song song). Áp suất làm việc lớn nhất: 17 bars ✓ 01 (một) cụm hóa hơi đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng của bệnh viện, có công suất tối thiểu 600m³/giờ/cụm. Áp suất làm việc lớn nhất: 40 bars ✓ 01 (một) bộ điều áp trung tâm đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng của bệnh viện có công suất tối thiểu 300m³/giờ. Áp suất làm việc lớn nhất: 17 bars <ul style="list-style-type: none"> ➤ Móng bồn, hàng rào bao che được thiết kế và xây dựng phù hợp có thể chịu được tải trọng của thiết bị bồn theo yêu cầu. ➤ Hệ thống tiếp địa bảo vệ thiết bị, hệ thống báo động áp suất (khi áp suất trong hệ thống quá cao hoặc quá thấp); hệ thống chữa cháy tự động tại nơi lắp đặt thiết bị bồn oxy lỏng được cơ quan có thẩm quyền về phòng cháy chữa cháy chấp nhận. ➤ Thời gian hoàn thành lắp đặt 02 trạm oxy lỏng: Thời gian lắp đặt bồn, hệ thống phụ trợ và đưa trung tâm Oxy bồn lỏng vào sử dụng không quá 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. ➤ Đơn vị cung cấp chịu toàn bộ chi phí liên quan đến việc lắp đặt và hoàn thiện các trạm oxy lỏng kể cả việc mở rộng, gia cố (nếu có)... tại vị trí lắp đặt. ➤ Toàn bộ trang thiết bị trạm Oxy bồn lỏng phải được mua bảo hiểm rủi ro về cháy nổ và chi phí do Đơn vị cung cấp chịu. ➤ Đơn vị cung cấp chịu trách nhiệm kiểm định đảm bảo an toàn các thiết bị trạm Oxy lỏng tại bệnh viện. Toàn bộ chi phí trong quá trình kiểm định do Đơn vị cung cấp chịu, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Bồn Oxy lỏng ▪ Điện trở nối đất an toàn cho bồn Oxy lỏng; các van an toàn: của các bồn Oxy lỏng, của các bộ điều áp, của các cụm hóa hơi; các Áp kế của bồn Oxy ➤ Sau khi lắp đặt hoàn tất trạm Oxy bồn lỏng tại Bệnh viện Chợ Rẫy (trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực), đơn vị cung

STT	Tiêu chí	Nội dung và các tiêu chuẩn
		<p>cấp cung cấp đầy đủ hồ sơ kỹ thuật của trạm Oxy lỏng, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> (1) Nghiệm thu đưa vào sử dụng 02 trạm Oxy bồn lỏng tại Bệnh viện Chợ Rẫy; (2) Chứng nhận xuất xứ (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) của: 04 bồn chứa Oxy lỏng, 04 cụm hóa hơi, 04 bộ điều áp trung tâm; (3) Hồ sơ thể hiện hình ảnh, thông số kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng vận hành của trạm; (4) Bộ bản vẽ kỹ thuật: Bản vẽ kỹ thuật, Sơ đồ bản vẽ của trạm cung cấp oxy lỏng, Bản vẽ kỹ thuật của thiết bị 02 trạm gồm: 04 bồn chứa Oxy lỏng, 04 cụm hóa hơi, 04 bộ điều áp trung tâm (5) Giấy kiểm định an toàn các thiết bị của 02 trạm Oxy bồn lỏng, bao gồm: 04 Bồn chứa Oxy lỏng; Điện trở nối đất an toàn cho bồn Oxy lỏng; các van an toàn: của các bồn Oxy lỏng, của các bộ điều áp, của các cụm hóa hơi; các Áp kế của bồn Oxy. (6) Giấy kiểm định chất lượng Oxy đầu ra của 02 trạm. <ul style="list-style-type: none"> ➤ Cho bệnh viện mượn sử dụng ít nhất 650 vỏ bình loại các loại đã được sơn mới và kiểm định an toàn theo quy định của Nhà nước, bao gồm: 0.5m³, 6m³, 4kg, 25kg ➤ Hỗ trợ xe đẩy vận chuyển phù hợp với bình chứa. ➤ Các đầu van bình cung cấp phù hợp với hệ thống, thiết bị hiện có của bệnh viện và chi phí do Đơn vị cung cấp chịu.

Mẫu báo giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Chợ Rẫy

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Chợ Rẫy, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp khí y tế sử dụng tại Bệnh viện Chợ Rẫy như sau:

1. Báo giá cung cấp khí y tế sử dụng tại Bệnh viện Chợ Rẫy

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật hàng hóa	Khối lượng mời thầu (12 tháng)	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
...						
Tổng cộng:						

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

Ghi chú:

- Giá trên bao gồm thuế GTGT và chi phí vận chuyển tới Bệnh viện;
- Giá trên đã bao gồm chi phí trang thiết bị trạm oxy lỏng, bình chứa khí cho Bệnh viện mượn và bao gồm chi phí kiểm định trang thiết bị trạm oxy lỏng, bình chứa khí;
- Giá trên bao gồm chi phí bảo hiểm rủi ro cháy nổ, bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm; bảo trì bảo dưỡng thiết bị trạm bồn oxy lỏng.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày tháng năm 2023.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽¹⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

1
17